UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1315 /QĐ-SGDĐT

Thanh Hóa, ngày 06 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả kỳ thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản đợt 07 năm 2022 tại Hội đồng thi Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh.

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT);

Căn cứ Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 439/QĐ-SGDĐT ngày 06/6/2018 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ cho Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT;

Căn cứ Quyết định số 1195 /QĐ-SGDĐT ngày 15/9/2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa về việc thành lập Hội đồng thi cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản đợt 07 năm 2022 tại Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh;

Căn cứ Tờ trình số 291/TTr-TTGDTX ngày 30/9/2022 của Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh về việc đề nghị phê duyệt kết quả kỳ thi cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản đợt 07 năm 2022 ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo và Giáo dục thường xuyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả kỳ thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản đợt 07 năm 2022 cho 40 thí sinh; kỳ thi ngày 18/9/2022 tại Hội đồng thi Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh Thanh Hoá *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Cục QLCL, Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, QLĐT&GDTX.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH THANH HÓA

Nguyễn Văn Dĩnh

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN

HỘI ĐỒNG THI: TRUNG TÂM GDTX TỈNH THANH HÓA
Kỳ thi: Ngày 18/9/2022

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày / /2022 của Giám đốc Sở GD&ĐT)

STT	SBD	Họ và	Tên	Ngày Sinh	Giới tính	Nơi sinh	Dân tộc	Kết quả		
								Trắc nghiệm	Thực hành	Đạt
1	6601	Nguyễn Đức	Thành	06/05/1996	Nam	Thanh Hóa	Kinh	7.25	9.0	Đạt
2	6602	Vũ Kim	Quyến	11/05/1989	Nam	Thanh Hóa	Kinh	6.75	8.5	Đạt
3	6603	Lê Thị	Dương	11/07/2000	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	6.25	7.0	Đạt
4	6604	Lữ Thị	Nga	09/07/1993	Nữ	Thanh Hóa	Thái	6..0	6.0	Đạt
5	6605	Đỗ Thị	Châm	29/09/2000	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.25	6.0	Đạt
6	6606	Trương Thị	Quỳnh	13/04/2000	Nữ	Thanh Hóa	Mường	5.75	5.5	Đạt
7	6607	Vũ Thị	Hiền	15/05/1989	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.75	7.0	Đạt
8	6608	Bùi Đức	Minh	10/09/1996	Nam	Thanh Hóa	Kinh	5.25	5.5	Đạt
9	6610	Quách Văn	Biên	02/10/1984	Nam	Thanh Hóa	Mường	6.25	8.0	Đạt
10	6613	Đỗ Thị	Thanh	05/05/1985	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.25	6.5	Đạt
11	6614	Lê Thị	Lan	10/02/1985	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.25	7.0	Đạt
12	6615	Nguyễn Thị	Lương	02/09/2985	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.5	6.5	Đạt
13	6616	Lê Thị	Sáu	07/05/1969	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.75	7.0	Đạt
14	6617	Ngô Thị	Thảo	10/05/1985	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.25	5.5	Đạt
15	6618	Lê Thị	Nhung	14/02/2000	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.5	7.0	Đạt
16	6619	Nguyễn Thị	Hiền	20/05/1985	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.5	6.5	Đạt
17	6620	Đặng Thị Thúy	Phương	13/01/1986	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	6.25	8.5	Đạt
18	6621	Lê Thị Vân	Anh	10/01/2000	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	7.75	9.0	Đạt
19	6622	Nguyễn Thị	Minh	23/05/1983	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.5	7.5	Đạt
20	6623	Vũ Như	Quỳnh	08/05/1997	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.25	7.5	Đạt
21	6624	Lê Mạnh	Linh	17/12/1997	Nam	Thanh Hóa	Kinh	5.25	8.5	Đạt
22	6625	Lê Văn	Mạnh	17/02/1991	Nam	Thanh Hóa	Kinh	6.0	8.5	Đạt
23	6626	Đỗ Doãn	Thành	10/04/1974	Nam	Thanh Hóa	Kinh	5.5	7.5	Đạt
24	6627	Bùi Thị	Ánh	03/09/1992	Nữ	Thanh Hóa	Mường	5.0	7.0	Đạt

25	6628	Nguyễn Thị Thu	Hiền	27/06/2001	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.75	7.0	Đạt
26	6629	Đỗ Viết	Khánh	08/04/1980	Nam	Thanh Hóa	Kinh	5.0	8.0	Đạt
27	6630	Lê Ngọc	Hòa	15/07/1979	Nam	Thanh Hóa	Kinh	5.75	8.0	Đạt
28	6631	Nguyễn Thị	Nguyệt	05/09/1988	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.25	8.0	Đạt
29	6632	Lê Trọng	Tuấn	01/02/1983	Nam	Thanh Hóa	Kinh	5.5	7.5	Đạt
30	6633	Hà Thị	Quyên	20/07/1989	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.75	5.0	Đạt
31	6634	Phạm Thị	Bắc	02/04/1982	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.25	8.0	Đạt
32	6635	Nguyễn Tài	Quang	07/10/2000	Nam	Thanh Hóa	Kinh	5.25	8.0	Đạt
33	6636	Nguyễn Lê Hồng	Hạnh	26/04/2000	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	7.0	7.5	Đạt
34	6637	Phạm Thị Ái	Loan	06/10/2000	Nữ	Thanh Hóa	Mường	5.75	7.0	Đạt
35	6638	Lê Thị	Hương	01/12/2000	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.75	8.0	Đạt
36	6639	Nguyễn Thị	Thái	24/04/1987	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.5	8.0	Đạt
37	6640	Nhữ Ngọc	Hà	08/09/1986	Nam	Thanh Hóa	Kinh	6.0	7.5	Đạt
38	6641	Nguyễn Duy	Tuyên	08/08/1981	Nam	Thanh Hóa	Kinh	6.0	8.0	Đạt
39	6642	Lê Thanh	Hải	01/06/1989	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	5.75	7.0	Đạt
40	6643	Đặng Thị	Hà	23/02/1993	Nữ	Thanh Hóa	Kinh	6.0	6.0	Đạt

Danh sách gồm 40 người./.